



TỔNG CÔNG TY CP THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2010



MỤC LỤC

THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	3
PHẦN I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	4
PHẦN II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	8
PHẦN III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	10
PHẦN IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	17
PHẦN V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN	18
PHẦN VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	20
PHẦN VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	22
PHẦN VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	27

THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quý vị,

Năm 2010 vừa đi qua với nhiều biến động trong nền kinh tế thế giới cũng như những khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam. Thị trường kim loại màu liên tục tăng giá trong khi nguồn hàng khó khăn; lãi suất ngân hàng, chênh lệch tỷ giá ngoại tệ, chi phí nhân công, nhiên liệu, năng lượng đều tăng... thị trường đầu ra bị thu hẹp, gây ra nhiều khó khăn, thách thức cho các doanh nghiệp sản xuất dây cáp điện, trong đó có CADIVI.

Mặc dầu vậy, với sự đoàn kết, nhất trí và nỗ lực của toàn thể CBCNV Công ty, đặc biệt là sự nhanh nhạy của Ban Tổng Giám đốc trong việc đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình kinh tế cũng như môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt... CADIVI đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, trong đó, doanh thu đạt 134,85%, lợi nhuận trước thuế đạt 193,70% kế hoạch năm.

Năm 2010 đi qua cũng khép lại 1 chặng đường 10 năm (2001 – 2010) thực hiện chiến lược xây dựng thị trường nền, xây dựng vị thế của Công ty tại thị trường trong nước. Mười năm qua, Công ty đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách để có những bước tiến vượt bậc, giá trị sản xuất công nghiệp tăng từ 317 tỷ năm 2000 lên 3.315 tỷ trong năm 2010, trung bình tăng trưởng 27%/năm. Doanh thu tăng từ 296 tỷ năm 2000 lên 2.340 tỷ trong năm 2010, trung bình tăng trưởng 23%/năm. Lần đầu tiên, Công ty đạt doanh thu trên 2000 tỷ và lợi nhuận trước thuế đạt trên 100 tỷ. Công ty ngày càng khẳng định được vị thế hàng đầu của mình, uy tín thương hiệu ngày càng được nâng cao, sản phẩm của Công ty 15 năm liên được bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao, Công ty thường xuyên được xếp trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

Bước sang năm 2011, năm khởi đầu cho chiến lược 10 năm 2011 – 2020 với mục tiêu vươn ra biển lớn – trở thành tập đoàn dây cáp điện hàng đầu khu vực Đông Nam Á. Với tầm nhìn chiến lược này, CADIVI sẽ tiếp tục phát triển dựa trên nền tảng cốt lõi là sản xuất, kinh doanh dây cáp điện, khí cụ điện đồng thời mở rộng phạm vi kinh doanh để tận dụng những lợi thế, cơ hội đầu tư của mình trên cơ sở bảo toàn vốn, phát triển bền vững.

Trước mắt, trong năm 2011 – khi các yếu tố kinh tế vĩ mô vẫn chưa ổn định, tiềm ẩn nhiều rủi ro trong nguy cơ lạm phát, thâm hụt cán cân thương mại; những thay đổi về lãi suất, tỉ giá... sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, CADIVI tiếp tục triển khai nhiều dự án đầu tư, nguồn lực của Công ty sẽ bị chia sẻ... Vì vậy, nhiệm vụ trong năm 2011 sẽ là thách thức to lớn đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và CBCNV Công ty.

Mặc dầu vậy, chúng tôi tin tưởng rằng, với sự nỗ lực, không ngừng đổi mới, sáng tạo trong công tác sản xuất, kinh doanh, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ chuyên môn trong toàn Công ty, CADIVI sẽ đạt và vượt các mục tiêu đặt ra cho năm 2011.

Thay mặt Công ty CADIVI, tôi xin gửi lời cảm ơn tới tất cả Quý khách hàng, đối tác đã tin tưởng, hợp tác cùng Công ty. Xin cảm ơn toàn thể các CBCNV Công ty đã không ngừng nỗ lực để góp phần vào thành công chung của Công ty. Xin cảm ơn Quý cổ đông đã tin tưởng và đồng hành cùng chúng tôi. Chúng tôi xin cam kết sẽ nỗ lực hết mình để đáp ứng sự mong đợi của Quý cổ đông đối với Công ty và đưa Công ty ngày càng phát triển bền vững.

Xin chúc quý vị nhiều sức khỏe và thành công.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2011

Chủ tịch Hội đồng quản trị



HOÀNG NGHĨA ĐÀN



PHẦN I
LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

CADIVI

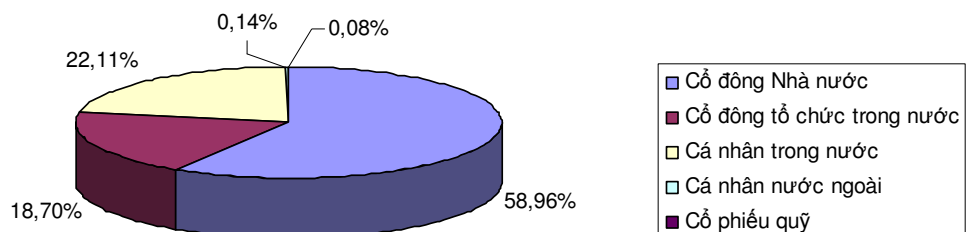


1. Quá trình hình thành và phát triển

- ☆ Tháng 10/1975, theo quyết định số 220/TC-QĐ của Tổng cục Cơ khí Luyện kim và Điện tử, Công ty Dây đồng - tiền thân của Công ty Dây cáp điện VN được thành lập trên cơ sở tiếp quản các cơ sở sản xuất dây cáp điện và các sản phẩm khác có nguyên liệu từ đồng và nhôm do chế độ cũ để lại.
- ☆ Ngày 03/12/1976, Hội đồng chính phủ ra quyết định số 237/CP đổi tên Công ty Dây đồng thành Công ty Luyện kim màu, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Cơ khí Luyện kim.
- ☆ Ngày 12/11/1979, Hội đồng chính phủ ra quyết định số 406/CP đổi tên Công ty Luyện kim màu thành XNLH Cán kéo dây đồng và nhôm.
- ☆ Ngày 06/11/1989, theo đề nghị của lãnh đạo XNLH, Bộ Cơ khí Luyện kim ra quyết định số 207/CL-TC đổi tên XNLH Cán kéo dây đồng và nhôm thành XNLH Dây và cáp điện – CADIVI. Tên giao dịch thương mại của XNLH là CADIVI.
- ☆ Ngày 10/7/1990, Bộ Công nghiệp nặng (sáp nhập từ Bộ Cơ khí Luyện kim, Tổng cục Hóa chất, Tổng cục Điện tử) ra quyết định số 237/CNNG-TCNS về việc thành lập Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện là cơ quan quản lý trực tiếp của XNLH Dây và cáp điện.

- ☆ Ngày 23/3/1995, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng ra quyết định số 238/CL-TCCBĐT, đổi tên XNLH Dây và cáp điện thành Công ty Dây và cáp điện Việt Nam – CADIVI.
- ☆ Ngày 21/12/2004, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 173/2004/QĐ-BCN chuyển Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam thành Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam.
- ☆ Ngày 09/09/2005, Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 2852/QĐ-BCN đổi tên gọi Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam thành công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật Điện.
- ☆ Ngày 01/06/2006, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 1433/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam.
- ☆ Ngày 01/9/2007, Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam – CADIVI chính thức đi vào hoạt động, với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103007511 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/8/2007 với vốn điều lệ **160.000.000.000 VNĐ** (Một trăm sáu mươi tỷ đồng).
- ☆ Ngày 30/10/2009, Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam hoàn tất việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên **192.000.000.000 VNĐ** (Một trăm chín mươi hai tỷ đồng).
- ☆ Tại thời điểm ngày 31/12/2010, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty như sau:
 - *Tổng số cổ phần:* **19.200.000** (mười chín triệu hai trăm ngàn cổ phần)
 - *Mệnh giá cổ phần:* **10.000** Đồng/cổ phần
 - *Cơ cấu vốn điều lệ:*

1 cổ đông Nhà nước	11.320.560 CP	tương ứng	58,96%
19 cổ đông tổ chức trong nước	3.590.249 CP	tương ứng	18,70 %
1225 cổ đông cá nhân, trong đó :			
1208 cá nhân trong nước	4.245.785 CP	tương ứng	22,11 %
17 cá nhân nước ngoài	27.716 CP	tương ứng	0,14 %
Cổ phiếu quỹ	15.690 CP	tương ứng	0,08 %
Cộng	19.200.000 CP	tương ứng	100,00 %



2. Ngành nghề kinh doanh

- * Sản xuất, mua bán xuất - nhập khẩu dây cáp điện, khí cụ điện, vật liệu kỹ thuật điện, sản phẩm từ kim loại màu, thiết bị phụ tùng máy móc và vật tư các loại;
- * Kinh doanh nhà ở;
- * Đầu tư, xây dựng văn phòng cho thuê.

3. Định hướng phát triển

- Mục tiêu của Công ty: Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của CBCNV Công ty; đồng thời thỏa mãn ngày càng cao nhu cầu của khách hàng và xã hội, cả về phương diện vật chất và phi vật chất.
- Định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty:
 - Cân đối hài hòa giữa lợi nhuận và thị phần, duy trì tăng trưởng vững chắc cả về lợi nhuận và thị phần hàng năm.
 - Lấy sản xuất, kinh doanh dây cáp điện, khí cụ điện làm trọng tâm. Đồng thời khai thác tốt các cơ hội kinh doanh đem lại lợi nhuận cao để hỗ trợ.
 - “**Giữ vững sân nhà để vươn ra sân người**”, tức là chiếm lĩnh thị trường trong nước để tạo đà vươn ra thị trường quốc tế.
- Tầm nhìn: Về quy mô, tổ chức, cần định hướng phát triển Công ty đến giai đoạn 2015-2020 trở thành tập đoàn dây cáp điện hàng đầu trong khu vực Đông Nam Á. Phải từng bước vững chắc đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa ngành nghề, đồng thời phải có chính sách nhân sự tốt để tuyển chọn và đào tạo được đội ngũ cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật trình độ cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn, từng ngành nghề.



Phối cảnh Nhà máy sản xuất dây cáp điện tại KCN Tân Phú Trung
Giai đoạn 1 của dự án - “Nhà máy sản xuất cáp ngầm trung thế và hạ thế”
sẽ hoàn thành trong năm 2011



PHẦN II
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CADIVI

1. Kết quả hoạt động trong năm 2010

Năm 2010 là một năm có nhiều khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty do ảnh hưởng của sự bất ổn của nền kinh tế thế giới, sự biến động phức tạp của thị trường nguyên vật liệu và tính cạnh tranh khốc liệt của thị trường dây cáp điện. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam đã thể hiện được sự cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Kết quả hoạt động SX-KD của năm 2010 vượt xa các chỉ tiêu trong phương án do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đề ra, đặc biệt là về chỉ tiêu lợi nhuận:

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So với KH (%)
1	Giá trị TSL	Triệu Đồng	3.030.788	3.315.232	109,39
2	Doanh thu	Triệu Đồng	1.735.023	2.339.713	134,85
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	62.487	121.038	193,70

2. Kế hoạch dự kiến trong năm 2011

❖ Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	So sánh với năm 2010 (%)
1	Giá trị TSL	Triệu Đồng	3.315.232	3.480.293	104,98
2	Doanh thu	Triệu Đồng	2.339.713	2.500.387	106,87
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	121.038	125.169	103,41

❖ Một số công tác khác

- Tiếp tục thực hiện các công việc của quá trình đưa thương hiệu CADIVI đến mọi người dân, đặc biệt là khu vực miền Trung, miền Bắc;
- Tiếp tục nghiên cứu bổ sung thêm một số chủng loại khí cụ điện để cung cấp đồng bộ với sản phẩm dây cáp điện cho khách hàng. Đầu tư mua sắm bổ sung một số thiết bị lẻ để nâng cao năng lực sản xuất hiện có, loại bỏ các nút thắt cổ chai trong quá trình sản xuất của Công ty;
- Hoàn tất giai đoạn 1 dự án Nhà máy sản xuất dây cáp điện tại Tân Phú Trung (sản xuất cáp ngầm trung và hạ thế);
- Triển khai giai đoạn 2 tại KCN Tân Phú Trung bao gồm lắp đặt xưởng sản xuất dây điện tử; di chuyển một phần XN tân Á kết hợp với đầu tư mới máy kéo 8 đường để rút ngắn công nghệ sản xuất;
- Mua sắm một số thiết bị để giải quyết các nút thắt cổ chai, tăng năng lực sản xuất;
- Triển khai xây dựng tường rào, nhà kho tại KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng đáp ứng nhanh yêu cầu của khách hàng. Chuẩn bị điều kiện để phối hợp với đối tác Nhật Bản liên kết sản xuất dây ô tô tại KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng.
- Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động trong 10 năm qua (2001-2010), chỉ đạo Ban điều hành xây dựng chiến lược phát triển Công ty trong 10 năm tới (2011-2020).



A. Báo cáo tình hình tài chính

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.666.618.682.347	2.350.171.913.027
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	14.251.008.343	10.458.647.880
3	DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.652.367.674.004	2.339.713.265.147
4	Giá vốn hàng bán	1.434.871.685.518	2.015.895.147.157
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	217.495.988.486	323.818.117.990
6	Doanh thu hoạt động tài chính	16.144.046.513	5.729.942.596
7	Chi phí tài chính	58.116.556.020	61.521.864.145
8	Chi phí bán hàng	36.191.930.073	56.035.999.193
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	62.380.710.015	91.412.572.795
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	76.950.838.891	120.577.624.453
11	Thu nhập khác	767.975.082	480.341.074
12	Chi phí khác	272.829.153	20.221.576
13	Lợi nhuận khác	495.145.929	460.119.498
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	77.445.984.820	121.037.743.951
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19.431.675.042	30.371.798.948
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	58.014.309.778	90.665.945.003
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.392	4.725
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	1.300	3.000

B. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So với KH (%)
1	Giá trị TSL	Triệu Đồng	3.030.788	3.315.232	109,39
2	Doanh thu	Triệu Đồng	1.735.023	2.339.713	134,85
	Trong đó XK	USD	2.000.000	3.990.318	199,52
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	62.487	121.038	193,70
4	Thu nhập BQ	Triệu Đồng	6,500	7,163	110,21
5	EPS	Đồng	2.441	4.725	193,57
6	Cổ tức	%	15	30	200,00

2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD:

Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 là thành quả của một nỗ lực lớn của CBCNV toàn Công ty, đặc biệt là khả năng dự báo, sự nhanh nhạy của Ban Tổng Giám đốc trong việc đưa ra các chiến lược kinh doanh, ứng phó với tình hình kinh tế cũng như môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt. Toàn Công ty đã nỗ lực trong tất cả các mặt để đạt các chỉ tiêu đề ra. Với kết quả này, chúng tôi có những đánh giá như sau:

a) Đánh giá chung:

- ☞ Trong tình hình khó khăn chung của nền kinh tế cũng như thị trường dây cáp điện... các chỉ tiêu đạt được của Công ty trong năm 2010 đều vượt các mục tiêu kế hoạch đề ra, trong đó giá trị tổng sản lượng vượt 9,39% so với kế hoạch, doanh thu vượt 34,85% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế vượt 93,70% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- ☞ Công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, kế toán tài chính, nhân sự, đầu tư... được triển khai theo đúng chiến lược, kế hoạch đã đề ra. Tính hiệu quả của các bộ phận chuyên môn ngày càng được hoàn thiện, nâng cao... đảm bảo cho Công ty phát triển một cách vững chắc.
- ☞ Công ty giữ vững được thị phần, thị trường, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động.
- ☞ Công ty thường xuyên quan tâm, cải thiện môi trường làm việc, đảm bảo nhu cầu về vật chất và tinh thần cho CBCNV. Công ty đã tổ chức các hoạt động thể thao, văn nghệ cho CBCNV sinh hoạt... tổ chức cho người lao động và gia đình đi tham quan, du lịch; động viên và khen thưởng thành tích học tập cho con em của CBCNV; tổ chức trại hè, dã ngoại và tặng quà cho con của CBCNV nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tết Trung Thu...
- ☞ Vị thế của Công ty ngày càng được khẳng định, uy tín thương hiệu CADIVI ngày càng được nâng cao.

Nguyên nhân chính của kết quả lợi nhuận cao trong năm 2010:

- * Quản lý dòng tiền chặt chẽ, quay vòng vốn nhanh để giảm chi phí tài chính; thực hiện tốt công tác bán hàng, thu tiền, quản lý công nợ;
- * Tăng nhanh vòng quay hàng tồn kho;
- * Triệt để tiết kiệm vật tư, tiết kiệm chi phí;
- * Công ty có chiến lược mua vật tư đúng thời điểm, vừa đảm bảo nhu cầu sản xuất, vừa đảm bảo an toàn và mang lại hiệu quả SXKD cao.

b) Công tác thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT về kế hoạch niêm yết cổ phiếu CADIVI trên Sàn Giao dịch Chứng khoán TP HCM:

Bên cạnh tổ chức, điều hành hoạt động SXKD, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với đối tác tư vấn là Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn (SSI) để thực hiện kế hoạch niêm yết cổ phiếu CADIVI trên Sàn Giao dịch Chứng khoán TP HCM theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2010.

Hiện nay, các bên đang hoàn tất hồ sơ để nộp lên Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM và chọn thời điểm thích hợp để chào sàn. Hiện tại, do tình hình kinh tế thế giới bị ảnh hưởng do thiên tai, khủng hoảng nợ công ở khu vực châu Âu, chính sách thắt chặt tiền tệ của Chính phủ Việt Nam... thị trường chứng khoán Việt Nam đang bị suy giảm, Ban điều hành kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xem xét lùi thời gian niêm yết đến một thời điểm thích hợp trong năm 2011 để cổ phiếu của CADIVI chào sàn nhằm đảm bảo được giá trị của Công ty.

3. Những tồn tại cần khắc phục:

Bên cạnh những thành công, năm 2010 cũng còn những điểm mà Công ty cần lưu ý, khắc phục để làm tốt hơn trong năm 2011 và những năm sau.

- Việc thực hành tiết kiệm chưa triệt để, chưa đồng bộ tại tất cả các công đoạn, các đơn vị của Công ty.
- Tính đồng bộ trong việc phối hợp giữa các bộ phận, đơn vị vẫn chưa thực sự tốt.

Năm 2010, tuy điều kiện nền kinh tế thế giới và nền kinh tế Việt Nam có nhiều khó khăn... nhưng với quyết tâm, nỗ lực của toàn thể CBCNV Công ty CADIVI, với sự chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị Công ty, với chiến lược kinh doanh hợp lý của Ban Tổng Giám đốc... kết quả SXKD năm 2010 là một thắng lợi lớn dù vẫn còn những điểm cần khắc phục, hoàn thiện hơn nữa.

C. Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh năm 2011

1. **Đặc điểm tình hình:**

a. **Khó khăn:**

- Tình hình kinh tế thế giới vẫn chưa ổn định và ẩn chứa nhiều rủi ro, đặc biệt là khủng hoảng nợ công ở khu vực châu Âu; ảnh hưởng của thiên tai tại Nhật Bản;
- Giá cả vật tư chủ yếu cho sản xuất dây và cáp điện diễn biến phức tạp; giá kim loại màu biến động rất khó lường trong khi nguồn hàng khan hiếm;
- Thị trường dây cáp điện cạnh tranh ngày càng gay gắt;
- Chênh lệch tỷ giá đồng đô la và tiền Việt vẫn còn tồn tại;
- Để kiềm chế lạm phát, chính phủ hạn chế nhiều dự án đầu tư làm ảnh hưởng đến thị trường đầu ra của Công ty;
- Lãi suất vay có xu hướng tăng làm tăng chi phí tài chính;
- Công ty triển khai các dự án đầu tư lớn nên nhu cầu về vốn vay lớn, nguồn lực phải chia sẻ cho nhiều phần việc khác nhau.

b. **Thuận lợi:**

- Công ty có sự đoàn kết và nhất trí cao về định hướng chiến lược, cũng như sự đồng thuận trong lãnh đạo, quản lý của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc;
- Đội ngũ lãnh đạo của Công ty nhanh nhạy, có kinh nghiệm, có tầm nhìn trong chiến lược kinh doanh;
- Công ty có mạng lưới đại lý rộng khắp trong cả nước, có quan hệ tốt với các nhà cung cấp nguyên vật liệu; Uy tín thương hiệu CADIVI ngày càng được củng cố.

2. **Kế hoạch SXKD năm 2011**

Chiến lược của Công ty là luôn kết hợp đồng thời việc tăng lợi nhuận và phát triển thị trường, quảng bá thương hiệu nhằm mục tiêu phát triển bền vững, lâu dài.

Mục tiêu cụ thể đặt ra cho Công ty trong năm 2011:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	So sánh với năm trước (%)
1	Giá trị TSL	Triệu Đồng	3.315.232	3.480.293	104,98
2	Doanh thu	Triệu Đồng	2.339.713	2.500.387	106,87
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	121.037	125.169	103,41
4	Thu nhập BQ	Tr.Đồng	7,163	7,508	104,82
5	Cổ tức	%	30	30	100,00

Về phát triển thị trường: Giữ vững thị trường miền Nam, tiếp tục đẩy mạnh công tác xâm lấn, mở rộng thị trường miền Trung và miền Bắc (tăng trưởng 30% so với mức thực hiện năm 2010), thị trường dự án, công trình xây dựng... Duy trì thị trường xuất khẩu hiện có, tìm cơ hội mở rộng thị trường mới.

3. **Một số giải pháp chủ yếu**

Với diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới, đặc biệt là diễn biến phức tạp của thị trường kim loại màu, mục tiêu đạt 125 tỷ lợi nhuận trước thuế trong năm 2011 là một thách thức to lớn cho lãnh đạo và CBCNV toàn Công ty CADIVI. Công ty cần tập trung mọi nguồn lực, phát huy tinh thần làm việc chuyên nghiệp, chủ động, sáng tạo... để đạt được mục tiêu này. Các giải pháp chiến lược để hiện thực hóa mục tiêu trong năm 2011 bao gồm:

3.1 Công tác thị trường và xây dựng thương hiệu

- Quán triệt mục tiêu “**Giữ vững, xâm lấn, mở rộng thị trường**” trên cơ sở “**Giữ vững sân nhà để vươn ra sân người**”. Tiếp tục thực hiện các chính sách để xâm lấn, mở rộng thị trường miền Trung, miền Bắc;
- Hoàn thiện các quy trình hoạt động của Phòng Thương mại (tách ra từ Phòng Thương mại Sản xuất) trên cơ sở chức năng nhiệm vụ đã được HĐQT Công ty phê duyệt, tăng tính chuyên môn hóa của các bộ phận;
- Cập nhật các chính sách bán hàng theo hướng “thỏa mãn tối đa yêu cầu khách hàng”, ưu tiên phát triển khu vực miền Trung, miền Bắc, vùng sâu, vùng xa; Tổ chức tốt hơn nữa công tác chăm sóc khách hàng.
- Tổ chức lực lượng “giám sát bán hàng” ở những khu vực thị trường trọng điểm;
- Đẩy mạnh thị trường dự án, xây dựng, xây lắp công nghiệp, quốc phòng, dầu khí...
- Đẩy mạnh tiêu thụ dây và cáp chậm cháy, chống cháy;
- Về công tác xuất khẩu: nghiên cứu duy trì hợp lý thị trường Mỹ, phát triển thị trường Campuchia, xúc tiến tiếp cận thị trường Úc và Nhật Bản. Đẩy mạnh công tác xuất khẩu tại chỗ;
- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch phủ sóng thương hiệu CADIVI ở các vùng sâu, vùng xa; Đăng ký thương hiệu CADIVI theo thỏa ước Madrid.

3.2 Tổ chức quản lý sản xuất

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí bảo dưỡng thiết bị, nhà xưởng, phương tiện vận tải; Quản lý chặt hàng tồn kho, việc sử dụng vật tư, mức tiêu hao sản phẩm...
- Xây dựng quy chế thưởng - phạt trong định mức sử dụng vật tư;
- Luôn theo dõi chặt chẽ tình hình và diễn biến giá nguyên vật liệu chủ yếu để có những quyết sách kịp thời mang lại hiệu quả SXKD cho Công ty;
- Triển khai đồng bộ giữa nhu cầu khách hàng - nguồn cung ứng vật tư - bố trí máy móc thiết bị nhằm đảm bảo đúng hạn giao hàng, giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất;
- Sản xuất, giao hàng và hoàn tất thủ tục thanh toán nhanh để thu hồi vốn;
- Triệt để tiết kiệm trong mọi hoạt động SXKD;
- Từng bước tách mảng khí cụ điện ra khỏi dây cáp điện và thành lập một đơn vị chuyên sản xuất khí cụ điện.

3.3 Công tác Kỹ thuật, Công nghệ, Chất lượng sản phẩm

- Nghiên cứu phát triển dây điện từ kỹ thuật cao để mở rộng thị trường dây điện từ;
- Sản xuất thử và đưa ra thị trường các sản phẩm dây cáp điện đặc chủng (cáp điều khiển chống nhiễu bằng lưới kim loại, cáp điều khiển cho thiết bị tự động hóa, dây điện từ...);
- Đầu tư bổ sung và đưa ra thị trường các sản phẩm khí cụ điện như CB, công tắc, ổ cắm, máng đèn...
- Tiếp tục thực hiện xuyên suốt mục tiêu “Chất lượng sản phẩm tốt là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của Công ty”. Hệ thống quản lý chất lượng cần tiếp tục được nâng cao, kiểm soát chặt chẽ theo các quy trình sản xuất cũng như tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001.

3.4 Công tác quản lý Tài chính - Kế toán

- Công tác kế toán đảm bảo hạch toán chính xác, đầy đủ, đúng tiến độ theo quy định của Nhà nước đối với công ty cổ phần, chuẩn bị đủ điều kiện về mặt năng lực kế toán để sẵn sàng cho kế hoạch niêm yết của Công ty;
- Xây dựng kế hoạch tài chính sát với thực tế sản xuất, chọn các ngân hàng cho vay với lãi suất thấp nhất;
- Sử dụng hợp lý nguồn vốn chủ sở hữu và vốn vay để giảm chi phí lãi vay;
- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn tiền để giảm mức vay ngắn hạn, thanh toán nợ ngay khi có tiền trong tài khoản, không đợi hết thời gian vay. Cân đối nhu cầu thu – chi, tận dụng khoản tiền nhàn rỗi để gửi ngắn hạn để tăng nguồn thu;
- Tổ chức thu hồi nợ sau bán hàng theo quy định quản lý công nợ của Công ty. Định kỳ phân loại công nợ phải thu, tích cực thu hồi nợ quá hạn theo hợp đồng;
- Quản lý chặt các khoản chi phí, phấn đấu giảm các chi phí chưa định mức;

3.5 Công tác xây dựng đội ngũ, chăm lo đời sống CBCNV

Xây dựng đội ngũ xuất phát từ tầm nhìn chiến lược và mục tiêu của Công ty

- Chân chỉnh bộ máy tổ chức từ Công ty đến Xí nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Bố trí công việc hợp lý, từng bước chuyên môn hóa theo ngành (tài chính – kế toán – sản xuất – bán hàng – công nghệ – thiết bị...). Hàng Quý thực hiện báo cáo cải tiến theo ngành để đánh giá, rút kinh nghiệm và hoàn thiện chuyên môn;
- Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên tinh nhuệ, nhiệt tình, đoàn kết. Tổ chức các khóa huấn luyện, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ... Thực hiện chính sách lương theo vị trí, trách nhiệm... hạn chế tình trạng cào bằng;
- Thông suốt mục tiêu của Công ty từ cấp quản lý cao nhất đến từng CBCNV.
- Chăm lo, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV. Tham gia thực hiện công tác xã hội, cộng đồng...

3.6 Công tác đầu tư

- Hoàn tất giai đoạn 1 dự án Nhà máy sản xuất dây cáp điện tại Tân Phú Trung (sản xuất cáp ngầm trung và hạ thế);



- Triển khai giai đoạn 2 tại KCN Tân Phú Trung bao gồm lắp đặt xưởng sản xuất dây điện tử; di chuyển một phần XN Tân Á kết hợp với đầu tư mới máy kéo 8 đường để rút ngắn công nghệ sản xuất;
- Mua sắm một số thiết bị để giải quyết các nút thắt cổ chai, tăng năng lực sản xuất;
- Triển khai xây dựng tường rào, nhà kho tại KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng đáp ứng nhanh yêu cầu của khách hàng. Chuẩn bị điều kiện để phối hợp với đối tác Nhật Bản liên kết sản xuất dây ô tô tại KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng.

3.7 Công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị

- Từng bước triển khai các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011;
- Triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết của Hội đồng quản trị



PHẦN IV BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán – *xem Báo cáo đính kèm.*

CADIVI



PHẦN V
BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI
CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

CADIVI

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs).
- Báo cáo của Công ty kiểm toán:

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) được lập ngày 15 tháng 3 năm 2011 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010, Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2010 được trình bày từ trang 6 đến trang 29 trong Báo cáo kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến: Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo đúng chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010. Các Báo cáo được soạn thảo phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh ngày 15 tháng 3 năm 2011

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán phía Nam - AASCs
Tổng giám đốc**

(Đã ký)

Lê Văn Tuấn
Chứng chỉ KTV số: 0479/KTV

Kiểm toán viên

(Đã ký)

Lưu Vinh Khoa
Chứng chỉ KTV số: 0166/KTV

2. Kiểm toán nội bộ

Không tiến hành kiểm toán nội bộ



PHẦN VI
CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

CADIVI



- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty: Tổng Công ty Thiết bị điện Việt Nam (10 Trần Nguyễn Hãn, Hà Nội) nắm giữ 58,96% vốn điều lệ Công ty.
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

Đơn vị tính: Triệu đồng

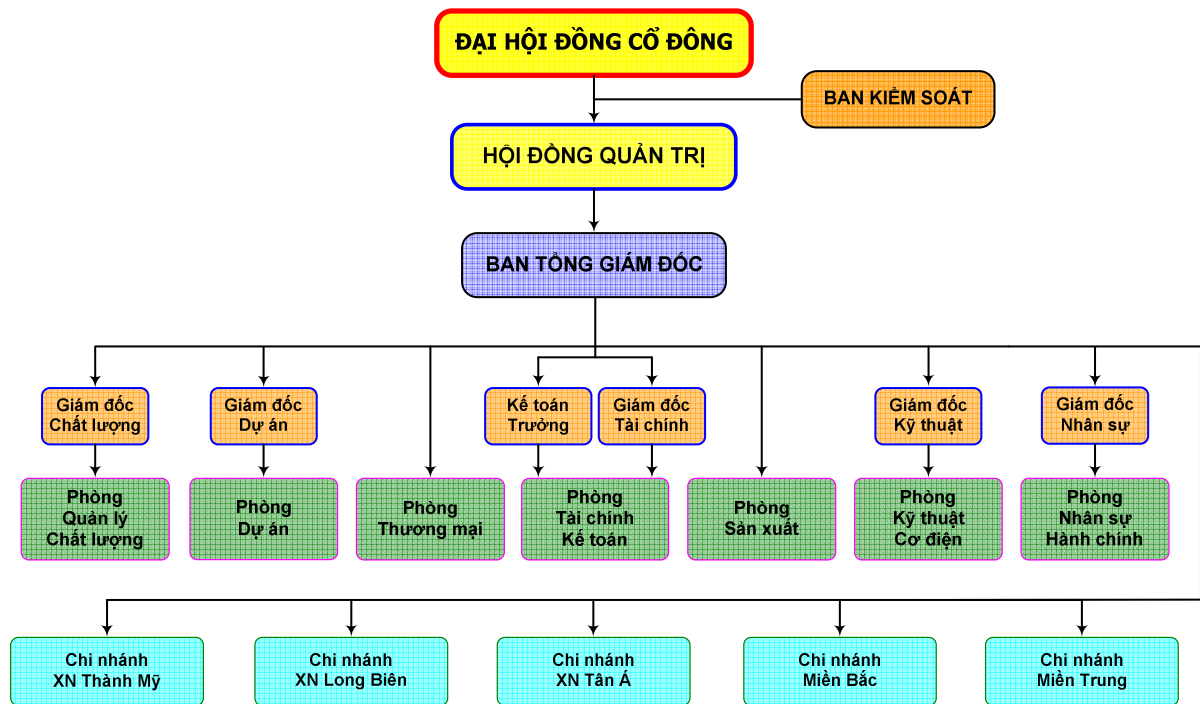
Stt	Công ty	Vốn điều lệ	Vốn góp thực chi	Tỷ lệ (%)	Doanh thu 2010	LN sau thuế 2010
1	Trường CĐ Công nghệ HN	18.500	500	2,70	11.828	3.606
2	Công ty CP Vicosimex	15.000	260	1,30	75.496	9.742
3	Công ty CP Điện cơ HN	320.000	1.020	0,31	278.686	35.007
4	Công ty CP Điện cơ TPHCM	25.000	124	0,38	115.310	4.859
5	Công ty CP Công nghệ cao	10.000	1.057	7,75	71.005	3.665
6	Công ty CP Dây cáp điện Việt Thái	50.000	4.996	9,60	89.181	2.238
7	Ngân hàng CP Ngoại thương VN	13.223.715	2.107	0,00165		4.203.733



**PHẦN VII
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

CADIVI

❖ **Cơ cấu tổ chức của Công ty**



Mô hình tổ chức của Công ty tuân thủ theo:

- ☆ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- ☆ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- ☆ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chi tiết về quyền hạn, trách nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc được nêu trong Điều lệ Công ty.

Công ty có 5 Giám đốc chức năng, 7 Phòng chức năng và 5 Chi nhánh trực thuộc, thể hiện ở sơ đồ tổ chức trên đây.

❖ **Ban điều hành**

Danh sách thành viên Ban điều hành:

Ông Hoàng Nghĩa Đàn	- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Lộc	- Phó Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Dung	- Phó Tổng giám đốc
Ông Lê Quang Định	- Phó Tổng giám đốc
Ông Võ Hữu Luyện	- Kế toán trưởng Công ty

Tóm tắt lý lịch của các thành viên trong Ban điều hành:

1. Ông HOÀNG NGHĨA ĐÀN - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Năm sinh: 1952

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Vật lý
- Quá trình công tác:

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1970	1981	Bộ đội, chuyển ngành học Đại học Tổng hợp TP. HCM
1981	1987	Cử nhân Vật lý – Xí nghiệp Thành Mỹ trực thuộc CADIVI
1987	1995	Phó Giám đốc Xí nghiệp Thành Mỹ
1995	2000	Giám đốc Xí nghiệp Thành Mỹ
2000	2001	Phó Giám đốc Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam
2001	2005	Giám đốc Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam
2005	2007	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dây và cáp điện Việt Nam
2007	đến nay	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

2. Ông NGUYỄN LỘC – Phó Tổng giám đốc

- Năm sinh: 1960
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa, Cử nhân KT QTKD, Cử nhân tiếng Anh
- Quá trình công tác:

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1980	1983	Bộ đội
1983	1986	Chuyển ngành về XN Thành Mỹ thuộc CADIVI
1986	1995	Phó trưởng ngành, trưởng ngành – Xí nghiệp Thành Mỹ
1995	1998	Trưởng phòng Kỹ thuật – Cơ điện xí nghiệp Thành Mỹ
1998	1999	Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Dây và Cáp điện VN
1999	1999	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Dây và Cáp điện VN
1999	2001	Phó Giám đốc Xí nghiệp Việt Thái
2001	2002	Phó trưởng phòng TMSX Công ty Dây và Cáp điện VN
2002	2006	Trưởng phòng TMSX - Công ty Dây và Cáp điện VN
2005	2007	Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng TMSX Công ty TNHH một thành viên Dây và cáp điện Việt Nam
2007	đến nay	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

3. Ông NGUYỄN DUNG – Phó Tổng giám đốc

- Năm sinh: 1954
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa
- Quá trình công tác:

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1978	1986	Cán bộ Kỹ thuật – XN Việt Thái, trực thuộc CADIVI
1987	1991	Cán bộ Kỹ thuật – Trung tâm Nghiên cứu Boxít, CADIVI
1992	1994	Cán bộ Kỹ thuật – Phòng Kỹ thuật Công ty CADIVI
1995	2002	Trưởng Phòng QLCL Công ty CADIVI
2002	2007	Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc CADIVI
2007	2008	UV HĐQT, Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc CADIVI
2008	đến nay	UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dây Cáp điện VN - CADIVI

4. Ông LÊ QUANG ĐỊNH – Phó Tổng giám đốc

- Năm sinh: 1964

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí

- Quá trình công tác:

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1987	2004	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật cơ điện, Công ty CADIVI
2004	2007	Phó Trưởng phòng Kỹ thuật cơ điện, Công ty CADIVI
2007	2008	Phó Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc Công ty CADIVI
2008	2011	Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc Công ty CADIVI
4/2011	đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CADIVI, Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc Công ty CP Dây Cáp điện VN - CADIVI

5. Ông VÕ HỮU LUYỆN – Kế toán trưởng Công ty

- Năm sinh: 1956

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

- Quá trình công tác:

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1977	1982	Giáo viên trường Sơ cấp KT Không quân.
1982	1986	Bộ đội chuyển ngành học trường Đại học Kinh tế TP. HCM
1987	1996	Chuyên viên phòng KHVT và phòng KTTC, XN Thành Mỹ
1996	2001	Trưởng phòng KTTC Xí nghiệp Thành Mỹ
2001	2002	Phó trưởng phòng TCKT Công ty Dây và Cáp điện VN
2002	2005	Kế toán trưởng Công ty Dây và Cáp điện VN
2005	2007	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng, Trưởng Phòng TCKT Công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam
2007	đến nay	Kế toán trưởng, Trưởng Phòng TCKT Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

Tiền lương, thưởng của Ban Tổng giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng giám đốc thực hiện theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty và phù hợp với các quy định của Pháp luật.

❖ **Số lượng cán bộ, công nhân viên**

Lao động thực tế sử dụng bình quân:	1045 người
Lao động có mặt trong danh sách đến ngày 31/12/2010:	667 người
Số lao động trong danh sách tăng:	19 người
Số lao động trong danh sách giảm:	13 người

❖ **Chính sách đối với người lao động**

- ☞ Tuân thủ theo Bộ Luật Lao động của Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và các văn bản liên quan đến tuyển dụng, ký hợp đồng, sử dụng lao động...
- ☞ Giải quyết đúng đắn và đầy đủ chế độ chính sách cho CBCNV theo quy định của Nhà nước.
- ☞ Ban hành Thỏa ước lao động tập thể, phổ biến rộng rãi trong CBCNV.
- ☞ Từng bước tổ chức, gửi tham gia các khóa đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực cho các cán bộ chuyên môn, cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật... để đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- ☞ Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất, đảm bảo cuộc sống, thu nhập ổn định cho CBCNV của Công ty.





**PHẦN VIII
THÔNG TIN CỔ ĐÔNG
VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CADIVI

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 5 thành viên

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Hoàng Nghĩa Đàn	Chủ tịch	06/7/2007	Kiểm Tổng giám đốc
2	Ông Nguyễn Khắc Quý	Ủy viên	06/7/2007	
3	Ông Nguyễn Lộc	Ủy viên	06/7/2007	
4	Ông Nguyễn Dung	Ủy viên	06/7/2007	
5	Ông Trịnh Quang Chiến	Ủy viên	28/4/2010	độc lập không điều hành

+ Thành viên Ban kiểm soát: 3 thành viên

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Ngô Quốc Hùng	Ủy viên	12/7/2007	
		Trưởng Ban	29/4/2009	
2	Ông Ngô Quang Hùng	Ủy viên	12/7/2007	
3	Ông Dư Vĩnh Hồng Quân	Ủy viên	29/4/2009	

+ Quyền lợi của thành viên HĐQT: Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều hưởng thù lao tại Công ty. Không có thành viên HĐQT nào có những quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với Công ty

+ Thù lao của thành viên HĐQT, BKS: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2010, mức phụ cấp như sau:

Chức danh	Mức thù lao
Chủ tịch Hội đồng quản trị	4.000.000 đ/tháng
Ủy viên Hội đồng quản trị	2.500.000 đ/tháng
Trưởng Ban kiểm soát	2.500.000 đ/tháng
Ủy viên Ban kiểm soát	1.500.000 đ/tháng
Thư ký Công ty	1.500.000 đ/tháng

+ Số CP sở hữu và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ CP của thành viên HĐQT (tại thời điểm 31/12/2010):

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP đại diện	Số lượng CP sở hữu	Thay đổi
1	Ông Hoàng Nghĩa Đàn	Chủ tịch	4.920.560	121.400	+ 100.000
2	Ông Nguyễn Khắc Quý	Ủy viên	2.240.000	18.500	0
3	Ông Nguyễn Lộc	Ủy viên	2.080.000	20.200	0
4	Ông Nguyễn Dung	Ủy viên	2.080.000	37.500	0
5	Ông Trịnh Quang Chiến	Ủy viên	0	0	0

+ Các giao dịch liên quan:

- Ông Hoàng Nghĩa Đàn mua thêm 100.000 CP.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1 Cơ cấu cổ đông, chốt sổ ngày 31/12/2010

<i>Stt</i>	<i>Cổ đông</i>	<i>Số CP sở hữu</i>	<i>Tỷ lệ/Vốn ĐLệ</i>
1	1 cổ đông Nhà nước	11.320.560 CP	58,96%
2	19 cổ đông tổ chức trong nước	3.590.249 CP	18,70 %
3	1225 cổ đông cá nhân, trong đó :		
	☞ 1208 cá nhân trong nước	4.245.785 CP	22,11 %
	☞ 17 cá nhân nước ngoài	27.716 CP	0,14 %
4	Cổ phiếu quỹ	15.690 CP	0,08 %
	TỔNG CỘNG	19.200.000 CP	100,00%

2.2 Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

+ Cổ đông nhà nước: **Tổng Công ty Thiết bị điện Việt Nam** – 52 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội, nắm giữ 58,96% vốn điều lệ Công ty

+ Các cổ đông tổ chức trong nước:

<i>Stt</i>	<i>Tổ chức</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Số CP</i>
1	Công ty CP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Việt Nam (VF1)	Lầu 10, Cao ốc Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Q. 1, TPHCM	99.979
2	Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Phương Đông (ORS)	194 Nguyễn Công Trứ, Q. 1, TPHCM	200.000
3	Công ty TNHH CK NHNN & PTNT Việt Nam, CN TP.HCM	2A Phó Đức Chính, Q. 1, TPHCM	110.000
4	Công ty CP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Việt Nam (VF2)	Lầu 10, Cao ốc Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Q. 1, TPHCM	149.970
5	Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)	45 Lê Duẩn, P.Bến Nghé, Q.1, TPHCM	650.000
6	Ngân hàng thương mại cổ phần dầu khí Toàn Cầu	14 Ngô Quyền, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000
7	Quỹ thành viên Vietcombank 1	Tầng 18 Vietcombank Tower 198 Trần Quang Khải, Hà Nội	500.000
8	Công ty TNHH Dây và cáp điện Tân Cường Thành	426 Nguyễn Trãi Q. 5, TPHCM	21.100
9	Công ty CP Chế Biến Thủy Hải Sản Liên Thành	243 Bến Vân Đồn, P. 5, Q. 4, TPHCM	40.400
10	Cty TNHH Dược Phẩm Tín Đức	16-18 Trần Khánh Dư, P. Tân Định, Q. 1, TPHCM	5.500
11	Công Đoàn Công ty CP Dây Cáp Điện VN	70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q. 1, TPHCM	16.400
12	Công ty CP Quản Lý Quỹ ĐTCK Hải Phòng	135 Điện Biên Phủ, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, Hải Phòng	10.000
13	Công Ty CP Sản Xuất Thanh Vân	Tân Dân, Sóc Sơn, Hà Nội	720.000
14	Công ty CP Kinh Doanh Vật Tư THIBIDI	Đường 9, KCN Biên Hòa I, TP Biên Hòa, Đồng Nai.	50.000

<i>Stt</i>	<i>Tổ chức</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Số CP</i>
15	Tiệm điện Thịnh Phú	70 Phan Đình Phùng, Quảng Ngãi	1.000
16	Công ty CP Đầu Tư Tài Chính Thăng Long	P112, Tầng 11, Tòa Nhà Viglacera, Mễ Trì, Từ Liêm, HN	500.000
17	Cửa hàng Vinh Thạnh	106 Phùng Hưng, P13, Quận 5	7.900
18	Công ty TNHH Thực Phẩm Phương Tây	10/7 Trần Nhật Duật, Tân Định, Q1, TPHCM	7.000
19	Công ty TNHH TMDV Trần Kiến Thành	151/50/25 Lũy Bán Bích, Hiệp Tân, Tân Phú, TPHCM	1.000

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2011

CÔNG TY CP DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC



HOÀNG NGHĨA ĐÀN